

Tác động của công nghệ số trong bối cảnh chuyển đổi số đến tình yêu nghề của giáo viên và các giải pháp nâng cao

Nguyễn Văn Quyền

Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học Phú Thứ, phường Nhị Chiểu, Thành phố Hải Phòng

Email: nguyenvanquyen.gv@gmail.com

Ngày nhận bài: 01/12/2025

Ngày chấp nhận đăng: 18/12/2025

Tóm tắt - Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trong giáo dục, công nghệ số tác động sâu sắc không chỉ đến phương pháp dạy học mà còn đến tâm lý, động lực và tình yêu nghề của đội ngũ giáo viên. Bài viết tập trung làm rõ cơ sở lý luận về công nghệ trong giáo dục, chuyển đổi số và tình yêu nghề của giáo viên; phân tích thực trạng tác động hai mặt của công nghệ số đến tình yêu nghề của giáo viên thông qua khảo sát thực tiễn; từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao tình yêu nghề và động lực nghề nghiệp cho giáo viên trong kỷ nguyên số. Kết quả nghiên cứu cho thấy, công nghệ số vừa tạo động lực đổi mới, gia tăng hứng thú nghề nghiệp cho giáo viên, vừa đặt ra những thách thức về áp lực thích nghi và nguy cơ quá tải nếu thiếu sự hỗ trợ phù hợp. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các giải pháp mang tính khả thi nhằm phát huy mặt tích cực của công nghệ, đồng thời hạn chế những tác động tiêu cực đối với đội ngũ giáo viên.

Từ khóa - Công nghệ số; chuyển đổi số giáo dục; tình yêu nghề; giáo viên; động lực nghề nghiệp.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cùng với tiến trình chuyển đổi số đang tạo ra những thay đổi sâu rộng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó giáo dục là một trong những lĩnh vực chịu tác động mạnh mẽ và trực tiếp. Việc ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các nền tảng học tập trực tuyến đã và đang làm thay đổi căn bản phương thức tổ chức dạy học, quản lý giáo dục cũng như vai trò của người giáo viên.

Bên cạnh những cơ hội nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, quá trình chuyển đổi số cũng đặt ra nhiều thách thức đối với đội ngũ giáo viên, đặc biệt là những áp lực liên quan đến thích ứng công nghệ, đổi mới phương pháp giảng dạy và yêu cầu nâng cao năng lực nghề nghiệp. Những áp lực này không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả công việc mà còn tác động đến tâm lý, động lực và tình yêu nghề của giáo viên.

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu tác động của công nghệ số đến tình yêu nghề của giáo viên có ý nghĩa quan trọng cả về mặt lý luận và thực tiễn. Tuy nhiên, các nghiên cứu hiện nay chủ yếu tập trung vào năng lực số và hiệu quả dạy học, trong khi khía cạnh tình yêu nghề và động

lực nghề nghiệp của giáo viên dưới tác động của công nghệ vẫn còn chưa được quan tâm một cách hệ thống.

Mục tiêu nghiên cứu của bài viết là: (1) Làm rõ cơ sở lý luận về công nghệ trong giáo dục, chuyển đổi số và tình yêu nghề của giáo viên; (2) Phân tích thực trạng tác động của công nghệ số đến tình yêu nghề của giáo viên trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay; (3) Đề xuất một số giải pháp khả thi nhằm nâng cao tình yêu nghề và động lực nghề nghiệp cho giáo viên.

2. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

2.1. Công nghệ trong giáo dục và chuyển đổi số giáo dục

Công nghệ trong giáo dục được hiểu là việc ứng dụng các công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng số vào quá trình dạy học, quản lý giáo dục và hỗ trợ học tập nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng và tính cá nhân hóa của giáo dục. Công nghệ giáo dục không chỉ bao gồm các công cụ kỹ thuật mà còn gắn liền với các phương pháp sư phạm, mô hình tổ chức dạy học và cách thức đánh giá người học.

Chuyển đổi số trong giáo dục là quá trình tích hợp có hệ thống các công nghệ số vào mọi hoạt động của nhà trường, từ quản lý, dạy học, kiểm tra đánh giá đến phát triển đội ngũ, trên cơ sở thay đổi tư duy, mô hình quản trị và văn hóa tổ chức. Chuyển đổi số không đơn thuần là số hóa tài liệu hay ứng dụng phần mềm, mà là sự thay đổi toàn diện cách thức vận hành hệ thống giáo dục nhằm thích ứng với bối cảnh xã hội số.

Trong bối cảnh đó, giáo viên vừa là chủ thể trực tiếp thực hiện chuyển đổi số, vừa là đối tượng chịu tác động mạnh mẽ từ những thay đổi về yêu cầu nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và phương thức làm việc.

2.2. Khái niệm và vai trò của tình yêu nghề của giáo viên

Tình yêu nghề của giáo viên được hiểu là trạng thái tâm lý tích cực thể hiện sự gắn bó, say mê, trách nhiệm và niềm tự hào đối với nghề dạy học. Tình yêu nghề là động lực nội tại thúc đẩy giáo viên nỗ lực vượt qua khó khăn, không ngừng học tập, đổi mới phương pháp và cống hiến cho sự phát triển của người học.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, tình yêu nghề của giáo viên không chỉ thể hiện ở sự tận tâm với học sinh mà còn ở khả năng thích ứng, sẵn sàng đổi mới và chủ động khai thác công nghệ như một công cụ hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động dạy học. Giáo viên có tình yêu nghề bền vững thường có xu hướng tiếp cận công nghệ một cách tích cực, coi công nghệ là nguồn lực giúp nâng cao chất lượng giáo dục thay vì là áp lực nghề nghiệp.

2.3. Tổng quan một số nghiên cứu liên quan và khoảng trống nghiên cứu

Trên thế giới, nhiều nghiên cứu đã chỉ ra tác động của công nghệ số đến hoạt động dạy học và sự phát triển nghề nghiệp của giáo viên. Một số công trình tập trung vào năng lực số, khả năng tích hợp công nghệ vào dạy học và hiệu quả học tập của học sinh; một số nghiên cứu khác đề cập đến ảnh hưởng của công nghệ đối với khối lượng công việc, áp lực nghề nghiệp và nguy cơ kiệt sức của giáo viên.

Tại Việt Nam, các nghiên cứu về chuyển đổi số giáo dục chủ yếu tập trung vào việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, quản lý nhà trường và bồi dưỡng năng lực số cho giáo viên. Bên cạnh đó, cũng có một số công trình nghiên cứu về tình yêu nghề, động lực nghề nghiệp của giáo viên trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

Tuy nhiên, các nghiên cứu hiện nay vẫn còn thiếu những phân tích chuyên sâu về mối quan hệ giữa công nghệ số và tình yêu nghề của giáo viên như một yếu tố tâm lý - nghề nghiệp chịu tác động trực tiếp từ quá trình chuyển đổi số. Đặc biệt, tác động hai mặt của công nghệ đến cảm xúc, động lực và sự gắn bó nghề nghiệp của giáo viên chưa được làm rõ một cách hệ thống. Đây chính là khoảng trống nghiên cứu mà bài viết này hướng tới nhằm góp phần bổ sung cơ sở khoa học cho việc phát triển đội ngũ giáo viên trong kỷ nguyên số.

3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

3.1. Thiết kế và cách tiếp cận nghiên cứu

Nghiên cứu được thiết kế theo hướng kết hợp giữa phương pháp định lượng và định tính nhằm phản ánh một cách toàn diện tác động của công nghệ số đến tình yêu nghề của giáo viên. Cách tiếp cận định lượng giúp đo lường mức độ tác động và xu hướng chung thông qua các chỉ số thống kê, trong khi cách tiếp cận định tính hỗ trợ lý giải sâu sắc hơn những cảm nhận, thái độ và động lực nghề nghiệp của giáo viên trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục.

3.2. Đối tượng, phạm vi và mẫu nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là giáo viên đang trực tiếp tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục phổ thông. Nghiên cứu tập trung khảo sát giáo viên ở bậc tiểu học, nơi việc ứng dụng công nghệ số đang được đẩy mạnh nhằm đổi mới phương pháp dạy học và quản lý giáo dục.

Mẫu nghiên cứu được lựa chọn theo phương pháp chọn mẫu thuận tiện, phù hợp với điều kiện thực tiễn triển khai khảo sát tại cơ sở giáo dục. Phiếu khảo sát được phát

cho giáo viên thông qua hình thức trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo tính tự nguyện và ẩn danh của người tham gia.

3.3. Công cụ và phương pháp thu thập dữ liệu

Dữ liệu nghiên cứu được thu thập chủ yếu thông qua phiếu khảo sát bằng bảng hỏi do tác giả xây dựng, kết hợp với việc phân tích tài liệu liên quan đến chuyển đổi số giáo dục và phát triển đội ngũ giáo viên.

Phiếu khảo sát được thiết kế gồm 3 nhóm nội dung chính:

Nhóm câu hỏi về nhận thức của giáo viên đối với vai trò và tác động của công nghệ số trong dạy học;

Nhóm câu hỏi về ảnh hưởng của công nghệ số đến cảm xúc, động lực và tình yêu nghề của giáo viên;

Nhóm câu hỏi về nhu cầu hỗ trợ, bồi dưỡng và các điều kiện cần thiết để giáo viên phát huy hiệu quả công nghệ số trong giảng dạy.

Các câu hỏi trong phiếu khảo sát sử dụng thang đo Likert 5 mức, từ 1 - “Hoàn toàn không đồng ý” đến 5 - “Hoàn toàn đồng ý”. Ví dụ một số câu hỏi tiêu biểu trong phiếu khảo sát:

“Việc ứng dụng công nghệ số giúp tôi cảm thấy hứng thú và sáng tạo hơn trong công việc giảng dạy.”

“Áp lực phải liên tục cập nhật công nghệ mới ảnh hưởng đến tâm lý và động lực nghề nghiệp của tôi.”

3.4. Phương pháp xử lý và phân tích dữ liệu

Dữ liệu thu thập từ phiếu khảo sát được tổng hợp và xử lý bằng phương pháp thống kê mô tả, chủ yếu thông qua việc tính toán tỉ lệ phần trăm các mức độ trả lời của giáo viên đối với từng nhóm câu hỏi. Kết quả phân tích được trình bày dưới dạng bảng số liệu và biểu đồ nhằm làm rõ xu hướng và mức độ tác động của công nghệ số đến tình yêu nghề của giáo viên.

Bên cạnh đó, các kết quả định lượng được đối chiếu, so sánh với cơ sở lý luận và các nghiên cứu liên quan nhằm phân tích, bình luận và rút ra những nhận định có ý nghĩa khoa học và thực tiễn.

4. THỰC TRẠNG TÁC ĐỘNG CỦA CÔNG NGHỆ SỐ ĐẾN TÌNH YÊU NGHỀ CỦA GIÁO VIÊN

4.1. Thực trạng ứng dụng công nghệ số trong hoạt động dạy học

Kết quả khảo sát cho thấy, đa số giáo viên đã và đang ứng dụng các công cụ công nghệ số trong dạy học như nền tảng quản lý học tập, phần mềm thiết kế bài giảng, các ứng dụng tương tác và công cụ đánh giá trực tuyến. Việc ứng dụng công nghệ góp phần đổi mới phương pháp dạy học, tăng tính trực quan, sinh động của bài giảng và hỗ trợ cá nhân hóa hoạt động học tập của học sinh.

Tuy nhiên, mức độ và hiệu quả ứng dụng công nghệ giữa các giáo viên còn chưa đồng đều. Một bộ phận giáo viên gặp khó khăn trong việc lựa chọn công cụ phù hợp với mục tiêu sư phạm, hoặc còn lúng túng trong việc tích hợp công nghệ một cách có hệ thống vào bài giảng.

4.2. Tác động tích cực của công nghệ số đến tình yêu nghề của giáo viên

Kết quả khảo sát cho thấy 65% giáo viên đồng ý rằng việc ứng dụng công nghệ số giúp họ cảm thấy công việc giảng dạy trở nên thú vị và sáng tạo hơn. Công nghệ tạo điều kiện để giáo viên đổi mới cách tiếp cận bài học, tăng cường sự tương tác với học sinh và nhận được phản hồi tích cực trong quá trình dạy học.

Bên cạnh đó, 55% giáo viên cho biết họ cảm thấy tự tin và có động lực nghề nghiệp cao hơn khi có thể sử dụng công nghệ để hỗ trợ giảng dạy, theo dõi sự tiến bộ của học sinh và giải quyết các tình huống sư phạm một cách linh hoạt. Những kết quả này cho thấy công nghệ số có vai trò như một yếu tố thúc đẩy đổi mới, góp phần nuôi dưỡng và củng cố tình yêu nghề của giáo viên.

4.3. Những thách thức và tác động tiêu cực

Mặc dù mang lại nhiều lợi ích, công nghệ số cũng tạo ra không ít áp lực đối với giáo viên. 40% giáo viên thừa nhận họ cảm thấy căng thẳng và áp lực khi phải liên tục cập nhật kiến thức, kỹ năng công nghệ mới. Áp lực này đặc biệt rõ nét đối với giáo viên lớn tuổi hoặc những người chưa có nhiều điều kiện tiếp cận các khóa bồi dưỡng chuyên sâu.

Ngoài ra, 25% giáo viên cho rằng thiếu thời gian tự học và bồi dưỡng kỹ năng số là rào cản lớn nhất trong quá trình ứng dụng công nghệ. Một số giáo viên (khoảng 15%) gặp khó khăn rõ rệt trong việc thích ứng với công nghệ mới, từ đó hình thành tâm lý e ngại đổi mới, ảnh hưởng đến hứng thú và tình yêu nghề.

5. KẾT QUẢ VÀ BÌNH LUẬN

5.1. Kết quả nghiên cứu

Kết quả khảo sát phản ánh rõ tính hai mặt của công nghệ số đối với tình yêu nghề của giáo viên. Phần lớn giáo viên đánh giá cao vai trò của công nghệ trong việc hỗ trợ đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao hiệu quả công việc và gia tăng động lực nghề nghiệp. Đồng thời, vẫn tồn tại một tỷ lệ đáng kể giáo viên chịu áp lực thích nghi và gặp khó khăn trong quá trình ứng dụng công nghệ.

5.2. Bình luận và thảo luận kết quả

Những kết quả trên phù hợp với cơ sở lý luận về vai trò của động lực nội tại trong nghề giáo và các nghiên cứu trước đây về tác động của công nghệ đến hoạt động dạy học. Công nghệ số, nếu được triển khai phù hợp và có sự hỗ trợ cần thiết, có thể trở thành nguồn lực quan trọng

giúp giáo viên phát huy năng lực sáng tạo và duy trì tình yêu nghề.

Tuy nhiên, nếu quá trình chuyển đổi số thiếu đồng bộ, thiếu bồi dưỡng kỹ năng và chưa giảm tải áp lực hành chính, công nghệ có thể trở thành yếu tố làm gia tăng căng thẳng nghề nghiệp và nguy cơ suy giảm động lực. Điều này cho thấy các giải pháp nâng cao tình yêu nghề của giáo viên cần được triển khai song song với chiến lược chuyển đổi số giáo dục.

6. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

6.1. Kết luận

Nghiên cứu đã làm rõ tác động hai mặt của công nghệ số trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục đối với tình yêu nghề của giáo viên. Công nghệ số vừa là động lực thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, gia tăng hứng thú và động lực nghề nghiệp, vừa đặt ra những thách thức về áp lực thích nghi, nguy cơ quá tải và suy giảm tình yêu nghề nếu thiếu sự hỗ trợ phù hợp.

6.2. Khuyến nghị

Để phát huy mặt tích cực và hạn chế tác động tiêu cực của công nghệ số đối với tình yêu nghề của giáo viên, bài viết đề xuất một số khuyến nghị sau:

Đối với cơ quan quản lý giáo dục: Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi số; tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ và ban hành các chương trình bồi dưỡng năng lực số cho giáo viên.

Đối với nhà trường: Xây dựng môi trường làm việc khuyến khích đổi mới, giảm tải các thủ tục hành chính không cần thiết, tạo điều kiện để giáo viên học tập và chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ.

Đối với giáo viên: Chủ động học tập, nâng cao năng lực số, sử dụng công nghệ một cách hợp lý nhằm cân bằng giữa hiệu quả công việc và sức khỏe tinh thần.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Chương trình giáo dục phổ thông. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [2] Thủ tướng Chính phủ (2022). Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 về việc phê duyệt Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.
- [3] Nguyễn Thanh Bình (2021). Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục: Cơ hội và thách thức. Kỳ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia về Công nghệ Giáo dục.
- [4] Nguyễn Thị Thu Thủy (2022). Tình yêu nghề của giáo viên trong bối cảnh đổi mới giáo dục: Thực trạng và giải pháp. Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.